| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2**<br>**ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **96**/2026/HSST
Ngày: 04/6/2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG THÁP**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa****:* Ông **Nguyễn Cao Tuấn**;

***- Các Hội thẩm nhân dân****:*

+ Ông: **Bành Quốc Trung;**

+ Ông: **Phan Thanh Hoàng;**

***- Thư ký phiên tòa****:* Bà **Phạm Thị Mỹ Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa****:* Ông **Nguyễn Thanh Toàn** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

**NGUYỄN QUANG T**, sinh ngày 22/01/1989, tại Đồng Tháp; Căn cước công dân số 082089018764 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27 tháng 5 năm 2023; Nơi cư trú: số I L, khu phố A, phường L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Như T1 (chết); Vợ, con: chưa có;Tiền án, tiền sự: không.

Đặc điểm nhân thân:

- Ngày 08/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 26/2019/QĐ-TA, đã chấp hành xong.

- Ngày 16/10/2019 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 200/2019/HS-ST, chấp hành xong ngày 21/8/2020 (đã xóa án tích).

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2025 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/12/2025, bị cáo Nguyễn Quang T đón xe bus đến nhà một người tên Q ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để dự tiệc sinh nhật, khi về Q cho bị cáo T một bịch ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Bị cáo T để số ma túy trên vào trong 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn bạc, cất giấu trong người rồi đi về phường L, tỉnh Đồng Tháp. Khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 26/12/2025, bị cáo T đi đến nhà anh Dương Tấn H thuộc khu phố S, phường S, tỉnh Đồng Tháp để hỏi mượn tiền. Khi đến nhà anh H, bị cáo T lấy bao thuốc lá bên trong có ma túy nêu trên bỏ xuống nền gạch và ngồi chơi, cùng lúc này lực lượng Công an phường S đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang bị cáo T cùng tang vật.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nylon trong suốt (dạng túi zip), kích thước 06cm x 4,7cm, bên trong có 01 (một) túi nylon trong suốt, kích thước 04cm x 3,5cm được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được cho vào túi niêm phong mã số NS4 2163607.

- 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn bạc kích thước 09cm x 05cm x 02cm (đã qua sử dụng); 01 (một) bật lửa màu xanh lá cây, kích thước 08cm x 2,5cm x 1,3cm, được cho vào túi niêm phong mã số NS3 2100031.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung A21s, màu đen (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra bên trong máy), được cho vào túi niêm phong mã số NS3.

Tại bản Kết luận giám định số 2882/KL-KTHS ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8792 gam, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 102/CT-VKSKV2 ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp giữ quyền công tố vẫn giữ y quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi được niêm phong kí hiệu vụ số 2882 ghi ngày 29 tháng 12 năm 2025, có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Tấn L (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L1 (giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Song H1 (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP. Bên trong có:

+ 01 (một) gói nylon trong suốt được vuốt kín, có viền màu đỏ một đầu (loại túi zip), chứa 0,8177 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine;

+ 02 (hai) gói nylon trong suốt. Tất cả bên trong đều không chứa gì.

- 01(một) bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn bạc kích thước 09cm x 05cm x 02cm (đã qua sử dụng); 01 (một) bậc lửa màu xanh lá cây, kích thước 08cm x 2,5cm x 1,3cm được cho vào túi niêm phong mã số NS3 2100031 có các chữ ký của Phan Văn N – Điều tra viên, Nguyễn Thanh Q – Kiểm sát viên, Trần Ngọc T2, Dương Tấn H – Người chứng kiến, Nguyễn Quang T – Người bị bắt.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung A21s, màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong), thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị N1. Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà N1.

Đối với người tên Q (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) có hành vi cho ma túy bị cáo T, quá trình điều tra do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quang T khai nhận hành vi phạm tội là vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 26/12/205, Công an phường S, tỉnh Đồng Tháp tiến hành kiểm tra nhà anh Dương Tấn H tọa lạc tại khu phố S, phường S, tỉnh Đồng Tháp, phát hiện bị cáo Nguyễn Quang T tàng trữ 01 gói nylon đựng trong bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn bạc để trên nền gạch bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,8792 gam.

[3] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự quy định "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất*

*trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 5 năm:*

*c) Heroine, C1, Methamphetamine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";*

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng, chất ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến tinh thần, tâm trí của con người làm cho người sử dụng không làm chủ được hành vi của mình, chất ma túy không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bị cáo mà còn có thể dẫn đến các hành vi phạm tội khác. Nhà nước bằng nhiều biện pháp thông tin rộng rãi cho mọi người dân nhận thức được tác hại nguy hiểm của chất ma túy. Bị cáo biết tác hại của chất ma túy, nhưng vẫn cố ý tìm chất ma túy về để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xem thường pháp luật của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng: không có tuy nhiên bị cáo có nhân thân không tốt, nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Xét cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi được niêm phong kí hiệu vụ số 2882 ghi ngày 29 tháng 12 năm 2025, có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Tấn L (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L1 (giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Song H1 (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP. Bên trong có:

+ 01 (một) gói nylon trong suốt được vuốt kín, có viền màu đỏ một đầu (loại túi zip), chứa 0,8177 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine;

+ 02 gói nylon trong suốt. Tất cả bên trong đều không chứa gì.

- 01(một) bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn bạc kích thước 09cm x 05cm x 02cm (đã qua sử dụng); 01 (một) bậc lửa màu xanh lá cây, kích thước 08cm x 2,5cm x 1,3cm được cho vào túi niêm phong mã số NS3 2100031 có các chữ ký của Phan Văn N – Điều tra viên, Nguyễn Thanh Q – Kiểm sát viên, Trần Ngọc T2, Dương Tấn H – Người chứng kiến, Nguyễn Quang T – Người bị bắt.

[8] Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung A21s, màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong), thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị N1. Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà N1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người tên Q (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) cho ma túy cho bị cáo T, quá trình điều tra do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Do bị cáo T không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo không có tài sản riêng nên Viện kiểm sát không truy tố hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định pháp luật.

[11] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nên chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Quang T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2025.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm:

- 01 (một) túi được niêm phong kí hiệu vụ số 2882 ghi ngày 29 tháng 12 năm 2025, có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Tấn L (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L1 (giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Song H1 (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP. Bên trong có:

+ 01 (một) gói nylon trong suốt được vuốt kín, có viền màu đỏ một đầu (loại túi zip), chứa 0,8177 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine;

+ 02 gói nylon trong suốt. Tất cả bên trong đều không chứa gì.

- 01(một) bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn bạc kích thước 09cm x 05cm x 02cm (đã qua sử dụng); 01 (một) bậc lửa màu xanh lá cây, kích thước 08cm x 2,5cm x 1,3cm được cho vào túi niêm phong mã số NS3 2100031 có các chữ ký của Phan Văn N – Điều tra viên, Nguyễn Thanh Q – Kiểm sát viên, Trần Ngọc T2, Dương Tấn H – Người chứng kiến, Nguyễn Quang T – Người bị bắt.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đ và Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp).

***Về án phí:*** Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Báo bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bành Quốc T3 - P** **Nguyễn Cao T4**

***Nơi nhận:***
- Tòa án ND tỉnh Đồng Tháp
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2;
- Công an tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Cao Tuấn**